

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 74/2021/HSST
Ngày 09 - 4 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Công Khả

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hồ Thị Lang
2. Bà Nguyễn Kim Yến

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thu Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Ao Minh Hậu – Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 29/01/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2021/QĐXXST-HS ngày 23/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn H ; giới tính: nam; sinh năm: 1994 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 169/4H đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị Mỹ K.

Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 09/9/2017, Nguyễn Tấn H cùng Lê Hồng L có hành vi “Cướp giật tài sản”. sau đó bỏ trốn, ngày 16/11/2017, Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 ra Quyết định truy nã đến ngày 16/9/2020 thì bị Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh bắt giữ.

Tạm giam: 16/9/2020 (có mặt)

Bị hại:

1. Chị Nguyễn Thị Kiều K; sinh năm 1999; địa chỉ: 475/39 đường D, phường E quận F, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

2. Em Nguyễn Ngọc Bảo N; sinh ngày 30/3/2008 – Người giám hộ: ông Nguyễn Sĩ Đ – cha ruột; cùng địa chỉ: 765/69 đường A1, phường B1, quận C Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Văn T; sinh năm 1965; địa chỉ: 169/4K đường A, phường B, quận C Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

2. Ông Nguyễn Văn T1; sinh năm 1969; địa chỉ: 169/4H đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

3. Ông Đào Văn D ; sinh năm 1982; địa chỉ: 217/29 đường A2, phường B2, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. (có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 11/9/2020, Nguyễn Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 53S6-6677 đi qua nhà cha mẹ ruột tại số 169/4H đường A, phường B, quận C thăm nhưng không gặp, H chạy xe về thì nảy sinh ý định đi cướp giật tài sản bán lấy tiền tiêu xài, khi đi đến trước nhà số 765/73 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh phát hiện em Nguyễn Ngọc Bảo Nhi (sinh ngày 30/3/2008) đang đứng sử dụng điện thoại di động Iphone 7 Plus 32GB màu vàng, H liền cho xe áp sát và dùng tay trái giật điện thoại di động của em Nhi rồi tẩu thoát. Bị mất tài sản, bị hại Nguyễn Ngọc Bảo Nhi cùng gia đình đến Công an phường B, quận C trình báo sự việc, công an phường B, quận C đã lập hồ sơ chuyển giao Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh xác minh truy xét.

Sau khi cướp giật được tài sản, H tháo sim rút bỏ và đem điện thoại đến cửa hàng điện thoại An Thông số 45 đường A3, phường B3, quận C do anh Đoàn Văn D làm chủ, khi bán H nói điện thoại trên nhặt được ở trên đường, do không biết điện thoại này do phạm tội mà có nên anh D đã đồng ý mua với giá 2.800.000 đồng. Sau khi có tiền, Nguyễn Tấn H đã tiêu xài hết.

Qua tiến hành truy xét, Đội Cảnh sát hình sự - Công an quận Bình Thạnh đã mời Nguyễn Tấn H về trụ sở làm việc. Tại Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh, Nguyễn Tấn H đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản của em Nguyễn Ngọc Bảo Nhi như đã nêu trên.

Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh dẫn Nguyễn Tấn H đi chỉ điểm nơi bán điện thoại tại cửa hàng điện thoại An Thông số 45 đường A3, phường B3, quận C, sau khi biết sự việc anh Đoàn Văn D đã tự nguyện giao nộp vật chứng cho Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tấn H còn khai nhận: khoảng 23 giờ 30 ngày 08/9/2017, Nguyễn Tấn H mượn xe mô tô biển số 59F1-942.57 của Trần Định

Đến nhà Lê Hồng L chở Linh đi đám tang ông nội H , rồi đi xem đua xe ở quận Tân Phú. Đến khoảng 04 giờ ngày 09/9/2017, Linh điều khiển xe mô tô biển số 59F1-942.57 chở H đi về, lúc này H rủ Linh đi tìm người có tài sản sơ hở để cướp giật bán lấy tiền tiêu xài, Linh đồng ý khi đi vào hẻm 475 đường D, phường E quận F, H nhìn thấy anh Hoàng Đức H và chị Nguyễn Thị Kiều K đang dừng xe đứng nói trước nhà số 475/13 Hai Bà Trưng, Phường 8, Quận 3, Linh điều khiển xe áp sát bên phải chị K để H ngồi sau cướp giật túi xách của chị K , bên trong có 01 triệu đồng, thẻ ATM, chứng minh nhân dân của chị K rồi tẩu thoát. Anh Hoàng Đức H nhìn thấy liền dừng xe đuổi theo, khi đến trước nhà số 475/51 đường D, phường E quận F thì đuổi kịp, dựng vào làm ngã xe của H và Linh, làm cho về chẵn bùn phía sau có gắn biển số 59F1-942.57 rơi ra. Linh và H dựng xe bỏ chạy thoát. Anh Hoàng Đức H và chị Nguyễn Thị Kiều K đem về xe chẵn bùn phía sau có gắn biển số 59F1-942.57 đến Công an Phường 8, Quận 3 để trình báo sự việc.

Sau khi tiếp nhận tin báo, Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 tiến hành truy xét và xác minh xe mô tô biển số 59F1-942.57 do Trần Định Tường, ngụ tại 453/3 đường D1, phường E1 quận F cho H mượn xe để đi chơi và H sử dụng xe này thực hiện hành vi cướp giật tài sản nên Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 đã khởi tố vụ án với bị cáo Nguyễn Tấn H và Lê Hồng Linh về hành vi cướp giật tài sản. Do H bỏ trốn khỏi địa phương nên ngày 16/11/2017, Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 đã ra Quyết định truy nã đối với Nguyễn Tấn H .

Đến ngày 16/9/2020, Nguyễn Tấn H bị Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh bắt giữ và thông báo cho Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 biết để xử lý. Ngày 27/11/2020, Cơ quan điều tra – Công an Quận 3 chuyển hồ sơ để nhập chung vụ án xảy ra ở Bình Thạnh xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận Bình Thạnh có kết luận định giá tài sản số 465 kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32GB, màu vàng, có giá trị là 4.500.000 đồng.

Vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32GB, màu vàng, là tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho bị hại theo quy định.

- 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo sơ mi ca rô sọc đỏ dài tay; 01 quần jean lửng màu xanh, thu của H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

- 01 xe mô tô biển số 53S6-6677, là phương tiện Nguyễn Tấn H thực hiện hành vi phạm tội. Qua giám định số khung, số máy không thay đổi, xác minh được biết xe trên do ông Nguyễn Văn T, ngụ tại 169/4K đường A, phường B, quận C đứng tên đăng ký xe. Năm 2012, do không có nhu cầu sử dụng xe nữa nên ông Tuấn tặng xe cho em ruột là ông Nguyễn Văn T1, là cha ruột của Nguyễn Tấn H , ngụ tại 169/4H đường A, phường B, quận C để sử dụng. Ngày 11/9/2020, H sử dụng xe trên đi cướp giật tài sản nhưng ông Tuấn, ông Tấn không biết. Tuy nhiên khi làm việc với Cơ quan điều tra – Công an quận Bình

Thanh thì ông Nguyễn Văn T và ông Nguyễn Văn T1 từ chối nhận lại xe mô tô biển số 53S6-6677, cam kết không khiếu nại thắc mắc gì về sau và đề nghị Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh xử lý theo quy định của pháp luật.

Về dân sự:

- Bị hại Nguyễn Ngọc Bảo N đã nhận lại tài sản bị cướp giật và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với số tiền 2.800.000 đồng, Nguyễn Tấn H bán tài sản do phạm tội mà có, gia đình Nguyễn Tấn H đã bồi thường cho anh Đoàn Văn D và anh D không có yêu cầu gì thêm.

- Đối với thiệt hại của chị Nguyễn Thị Kiều K, đã được gia đình Lê Hồng Linh bồi thường, khắc phục hậu quả, chị K không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Cơ quan điều tra – Công an quận Bình Thạnh không đề nghị xử lý;

Tại bản Cáo trạng số 37/CT-VKSBT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn H về tội: “*Cướp giật tài sản*” theo điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nguyễn Tấn H thừa nhận hành vi cướp giật tài sản của mình và xin giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo Nguyễn Tấn H từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của pháp luật.

[2] *Về hành vi phạm tội của bị cáo*:

[2.1] Tại cơ quan điều tra cũng như thẩm tra xét hỏi tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử nhận thấy, bị cáo Nguyễn Tấn H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, các nhân chứng, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ, cho thấy: khoảng 12 giờ 55 ngày 11/9/2020 tại trước nhà số 765/73 đường A, phường B, quận C, Nguyễn Tấn H điều khiển xe mô tô biển số 53S6-6677 cướp giật điện thoại di động Iphone 7 Plus 32GB, màu vàng có giá trị là 4.500.000 đồng của bị hại Nguyễn Ngọc Bảo N (sinh ngày 30/3/2008). Ngoài ra, vào lúc 04 giờ sáng ngày 09/9/2017 tại trước nhà số 475/21 đường D, phường E quận F, Nguyễn Tấn H cùng Lê Hồng L đã cướp giật 01 túi xách bên trong có 1.000.000 đồng, thẻ ATM, chứng minh nhân dân của chị K rồi tẩu thoát. Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Tấn H đã cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*” quy định tại Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2.2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vì lười lao động muốn có tiền tiêu xài, bị cáo sử dụng xe mô tô để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân. Đây là lỗi cố ý của bị cáo.

Hành vi sử dụng xe mô tô để cướp giật và trốn chạy khỏi sự truy đuổi của người dân và cơ quan chức năng gây hoang mang lo lắng, thậm chí có khả năng gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người dân khi tham gia lưu thông trên đường phố thuộc trường hợp “Dùng thủ đoạn nguy hiểm”.

Thời điểm bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản, người bị hại Nguyễn Ngọc Bảo Nhi (sinh ngày 30/3/2008) là người dưới 16 tuổi. Do đó, hành vi cướp giật tài sản của bị cáo thuộc trường hợp “Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi”.

Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Tấn H đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Cướp giật tài sản*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm d, g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[3] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

Bị cáo đã thực hiện 02 vụ cướp giật tài sản do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để áp dụng một hình phạt nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Tấn H có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] *Về trách nhiệm dân sự và vật chứng:*

[4.1] *Về trách nhiệm dân sự:*

Bị hại Nguyễn Ngọc Bảo N có cha ruột – ông Nguyễn Sỹ Đ là người giám hộ đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị hại Nguyễn Thị Kiều K đã được bồi thường trong vụ án bị cáo Lê Hồng L theo Bản án hình sự sơ thẩm số 23/2018/HS-ST ngày 16/3/2018 của Tòa án nhân dân Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh, không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.2] Về vật chứng:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 32GB, màu vàng, là tài sản của bị hại Nguyễn Ngọc Bảo Nhi, Cơ quan điều tra - Công an quận Bình Thạnh đã trả lại cho bị hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- 01 nón bảo hiểm màu đen; 01 áo sơ mi ca rô sọc đỏ tay dài; 01 quần jeans lưng màu xanh. Đây là vật chứng không có giá trị sử dụng nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết tịch thu, tiêu hủy.

- 01 xe mô tô biển số 53S6-6677, là phương tiện Nguyễn Tấn H thực hiện hành vi phạm tội. Trong quá trình điều tra, ông Nguyễn Văn T – chủ sở hữu hợp pháp và ông Nguyễn Văn T1 người đang quản lý sử dụng xe mô tô nêu trên từ chối nhận lại xe cam kết không khiếu nại thắc mắc gì nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần thiết tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Áp dụng điểm d, g khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn H 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 16/9/2020.

2/ Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 nón bảo hiểm màu đen, 01 áo sơ mi ca rô sọc đỏ dài tay; 01 quần jeans lưng màu xanh.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 xe mô tô biển số 53S6-6677, số khung: PFX0004S9, nhãn hiệu: Junchen, số loại C100, loại xe 2 bánh từ 50-175cm³.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/01/2021 giữa Công an quận Bình Thạnh và Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Thạnh)

3/ Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu VP - HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND q.Bình Thạnh;
- Trại giam Chí Hoà - CA q.Bình Thạnh;
- Chi cục THA q.Bình Thạnh;
- Thi hành án hình sự;
- PC.54 Công an Tp.HCM;
- Bị cáo;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu VP - HS.

Nguyễn Công Khả

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Công Khả